

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ TÂN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 248/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 15 - 7 - 2022
*V/v tranh chấp HNGĐ - Ly hôn
và nuôi con khi ly hôn*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Chiến

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Văn Súc
2. Bà Nguyễn Thị Kim Chi

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Thy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Tân.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân tham gia phiên tòa:
Ông Lưu Tiến Dũng – Kiểm sát viên sơ cấp

Trong ngày 15 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 92/2022/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 3 năm 2022 về tranh chấp hôn nhân và gia đình “ Ly hôn và tranh chấp nuôi con khi ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 103/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 6 năm 2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Lê Thị Kim H, sinh năm 1987,

Địa chỉ: tổ 5, ấp Sơn T, xã Vọng Đ, huyện Thoại S, tỉnh An Giang.

- *Bị đơn:* Anh Hồ Thanh H1, sinh năm 1987,

Địa chỉ: tổ 7, ấp Mỹ H 1, xã Tân Tr, huyện Phú T, tỉnh An Giang.

(Chị H xin vắng mặt, anh H1 vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Trong đơn khởi kiện và bản tự khai, nguyên đơn chị Lê Thị Kim H trình bày: Chị và anh Hồ Thanh H1 do mai mối, được cha mẹ chấp thuận tổ chức lễ cưới năm 2018, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Tân Trung, huyện Phú Tân,

tỉnh An Giang. Sau khi kết hôn vợ chồng đi tỉnh Bình Dương làm công nhân, quá trình chung sống hạnh phúc đến khoảng đầu năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân anh H1 thay đổi tính tình không lo làm ăn, theo bạn bè rủ rê ăn nhậu, không quan tâm lo lắng cho vợ con, chị nhiều lần khuyên can nhưng anh H1 không sửa đổi tính tình, anh H1 không còn quan tâm đến chị và con, đến khoảng tháng 5/2021 chị đưa con về quê sống với cha mẹ ruột, vợ chồng ly thân từ đó cho đến nay. Từ khi chị bỏ về quê sống đến nay anh H1 không lần nào liên lạc hỏi thăm con, cũng không đến thăm vợ con, không muốn hàn gắn tình cảm vợ chồng. Nay tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn được chị yêu cầu được ly hôn với anh Hồ Thanh H1

+ Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Hồ Lê An Nh, sinh ngày 11/9/2020. Chị yêu cầu được tiếp tục nuôi con chung, không yêu cầu anh H1 cấp dưỡng nuôi con.

+ Về tài sản chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Về nợ phải thu phải trả: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Anh Hồ Thanh H1 vắng mặt từ khi Tòa án thụ lý vụ án nên anh không có lời trình bày.

Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân:

- Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng quy định pháp luật, Tuy Nh anh H1 vắng mặt trong quá trình công khai chứng cứ và hòa giải là chấp hành pháp luật chưa nghiêm, anh cũng được tổng đạt triệu tập để nghe xét xử đến lần thứ 2 mà anh vẫn vắng mặt, chị H cũng có đơn xin vắng mặt, chị có ý kiến trình bày rõ ràng yêu cầu của mình, do đó đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) xét xử vắng mặt anh H1 và chị H theo Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Hôn nhân của anh, chị được xác lập do mai mối, cha mẹ hai bên đồng ý có tổ chức lễ cưới năm 2018, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Tân Trung, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang. Sau khi kết hôn vợ chồng đi tỉnh Bình Dương làm công nhân, quá trình chung sống hạnh phúc đến khoảng đầu năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân anh H1 thay đổi tính tình không lo làm ăn, theo bạn bè rủ rê ăn nhậu, không quan tâm lo lắng cho vợ con, chị nhiều lần khuyên can nhưng anh H1 không sửa đổi tính tình, anh H1 không còn

quan tâm đến chị và con, đến khoảng tháng 5/2021 chị đưa con về quê sống với cha mẹ ruột, vợ chồng ly thân từ đó cho đến nay, từ khi ly thân đến nay anh chị không tạo điều kiện để hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chị H yêu cầu ly hôn với anh H1 là có căn cứ, phù hợp với lời trình bày của ông Hồ Văn Cách (cha ruột của anh H1), đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

+ Về con chung: Anh chị có 01 con chung tên Hồ Lê An Nh, sinh ngày 11/9/2020. Chị Kim H yêu cầu được tiếp tục nuôi con chung, không yêu cầu anh H1 cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy việc trông nom, chăm sóc giáo dục, nuôi dưỡng con sau khi ly hôn, vợ chồng thỏa thuận về người trực tiếp nuôi con, quyền nghĩa vụ của mỗi bên đối với con chưa thành niên, chị H yêu cầu tiếp tục nuôi cháu Nh do cháu dưới 36 tháng tuổi nên yêu cầu của chị H là phù hợp, đề nghị HĐXX chấp nhận.

+ Về tài sản và nợ chung: không có tranh chấp nên không giải quyết

Buộc các đương sự chịu án phí theo quy định của pháp luật

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về người tham gia tố tụng: Nguyên đơn chị Lê Thị Kim H yêu cầu được vắng mặt khi xét xử, chị có ý kiến trình bày rõ ràng yêu cầu của mình; bị đơn anh Hồ Thanh H1 đã được tổng đạt các văn bản tố tụng cũng như triệu tập lần thứ 2 để nghe xét xử, nhưng anh vẫn vắng mặt, việc vắng mặt của anh, chị không ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án, nên HĐXX xét xử vắng mặt anh, chị theo Điều 227 và Điều 228 Bộ Luật tố tụng dân sự để đảm bảo quyền lợi cho các bên.

[1.2] Về thẩm quyền giải quyết: hiện nay anh H1 đăng ký hộ khẩu thường trú tại: ấp Mỹ Hóa 1, xã Tân Trung, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang nên chị H khởi kiện xin ly hôn là thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ Luật tố tụng dân sự.

[1.3] Về quan hệ tranh chấp: Chị H xin ly hôn và giải quyết việc nuôi con nên quan hệ tranh chấp là “Ly hôn và tranh chấp nuôi con khi ly hôn” theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ Luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Xét chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện, hôn nhân của anh, chị được xác lập do mai mối và được cha mẹ hai bên đồng ý tổ chức lễ cưới vào năm 2018, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Tân Trung, huyện Phú Tân,

tỉnh An Giang. Sau khi kết hôn vợ chồng đi tỉnh Bình Dương làm công nhân, quá trình chung sống hạnh phúc đến khoảng đầu năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân anh H1 thay đổi tính tình không lo làm ăn, theo bạn bè rủ rê ăn nhậu, không quan tâm lo lắng cho vợ con, chị nhiều lần khuyên can nhưng anh H1 không sửa đổi tính tình, anh H1 không còn quan tâm đến chị và con, đến khoảng tháng 5/2021 chị đưa con về quê sống với cha mẹ ruột, vợ chồng ly thân từ đó cho đến nay, từ khi ly thân đến nay anh chị không tạo điều kiện để hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được, việc chị H yêu cầu ly hôn với anh H1 là có căn cứ, phù hợp với lời trình bày của ông Hồ Văn Cách (cha ruột của anh H1), để anh chị có cuộc sống riêng sau này, nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị H theo quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014.

- Về con chung: Anh chị có 01 con chung tên Hồ Lê An Nh, sinh ngày 11/9/2020. Chị Kim H yêu cầu được tiếp tục nuôi con chung, không yêu cầu anh H1 cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy việc trông nom, chăm sóc giáo dục, nuôi dưỡng và cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn, vợ chồng thỏa thuận về người trực tiếp nuôi con, quyền và nghĩa vụ của mỗi bên đối với con chưa thành niên, theo quy định tại Điều 81 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, hiện con chung đang do chị H chăm sóc, nuôi dưỡng ổn định cháu dưới 36 tháng tuổi nên yêu cầu của chị H là phù hợp, nên HĐXX giao cháu Nh cho chị H tiếp tục nuôi dưỡng đến thành niên hoặc tự lập được, anh H1 không phải cấp dưỡng cho con.

Về quan hệ tài sản chung: Các bên không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét.

Về nợ chung: Ghi nhận anh chị khai không có nợ chung, nhưng sau khi bản án ly hôn có hiệu lực pháp luật, nếu có đương sự xuất trình chứng cứ chứng minh nợ chung của vợ chồng trong thời kỳ hôn nhân thì anh H1, chị H phải liên đới chịu trách nhiệm với tư cách đồng bị đơn trong vụ án khác.

[3] Về án phí: Chị Lê Thị Kim H là người xin ly hôn, nên phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 56 và Điều 81 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;
- Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271 và Điều 273 Bộ Luật tố tụng Dân sự 2015;

- Căn cứ Điều 26 Luật Thi hành án dân sự;
- Căn cứ Điều 26, khoản 5 Điều 27, Điều 48 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,
- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Lê Thị Kim H đối với anh Hồ Thanh H1.
- Về quan hệ hôn nhân: chị Lê Thị Kim H được ly hôn với anh Hồ Thanh H1.
- Về quan hệ con chung: Tiếp tục giao cháu Hồ Lê An Nh, sinh ngày 11/9/2020 cho chị Lê Thị Kim H nuôi dưỡng đến thành niên hoặc tự lập được, anh Hồ Thanh H1 không phải cấp dưỡng cho con.
- Về quan hệ tài sản chung; nợ chung phải thu, phải trả: không có.
- Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Lê Thị Kim H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn, được khấu trừ 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0004365 ngày 09/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân, anh Hồ Thanh H1 không phải chịu án phí.

Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt hoặc niêm yết bản sao bản án.

Trường hợp bản án, được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh An Giang;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Tân;
- UBND xã Tân Trung, huyện Phú Tân;
- Đương sự;
- Lưu: hồ sơ vụ án, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Bùi Văn Chiến